TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 12-01-2018
V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Ly

- Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Xuân

Ông Phạm Quang Nghĩa

- **Thư ký phiên tòa** : Bà Đinh Thị Hạ - Thư ký tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc** tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Huệ - Kiểm sát viên

Vào ngày 12/01/2018, tại Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 262/2017/TLST-HNGĐ ngày 12/5/2017 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/ 2017/QĐST-HNGĐ ngày 20/11/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 107/2017/QĐST - HNGĐ ngày 12/12/2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Ngô Thị H**, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn Minh Xuân, xã Long Mai, huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi

Chỗ ở: Ấp S, xã SC, huyện XL, tỉnh ĐN

- *Bị đơn*: Anh **Lê Quang Lưu**, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Ấp S, xã SC, huyện XL, tỉnh ĐN

(Chị H có mặt, anh Lvắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai bổ sung tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị H trình bày: Trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, chị và anh Lê Quang L chung sống với nhau năm 2009 có đăng ký kết hôn tại UBND xã SC, huyện XL, tỉnh ĐN. Quá trình chung sống, vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau trong cuộc

sống hàng ngày. Hiện nay anh chị không còn chung sống với nhau từ năm 2014 đến nay. Trong thời gian ly thân, anh chị bỏ mặc không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Nay vợ chồng tình cảm không còn nên chị yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Lê Quang Tuấn, sinh ngày 16/12/2009, cháu Lê Quang Tú, sinh ngày 02/4/2012, khi ly hôn chị yêu cầu nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu anh Lưu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Nợ chung: Không có

Bị đơn anh Lê Quang L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Lưu vẫn vắng mặt, do đó không có lời khai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phát biểu quan điểm:

Về quan hệ pháp luật, xác định tư cách đương sự tham gia tố tụng, thực hiện thông báo thụ lý vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xác định đầy đủ và đúng quy định pháp luật.

Về quá trình thu thập chứng cứ gồm lấy lời khai, của Thẩm phán đảm bảo theo trình tự tố tụng dân sự.

Về tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Hội đồng xét xử đã được thực hiện đúng tố tụng dân sự. Tuy nhiên cần khắc phục về thời hạn chuẩn bị xét xử.

Về nội dung vụ án: Chị H yêu cầu ly hôn với anh L, xét thấy mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng nên đề nghị HĐXX chấp nhận cho chị H được ly hôn với anh L. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Lê Quang Tuấn, sinh ngày 16/12/2009, cháu Lê Quang Tú, sinh ngày 02/4/2012 khi ly hôn chị H có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung, xét thấy cháu Tuấn có nguyện vọng được sống với chị H, cháu Tú hiện còn nhỏ, hơn nữa các con đang sống với chị. Đề nghị HĐXX chấp nhận giao 02 con chung cho chị H nuôi dưỡng, chị H không yêu cầu anh L cấp dưỡng nên không xem xét. Tài sản chung: Không giải quyết, nợ chung: Không có, nên đề nghị HĐXX không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tư cách tham gia tố tụng: Chị Ngô Thị H có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Lê Quang L, do đó xác định chị H là nguyên đơn, anh L là bị đơn.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Lê Quang L được được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng anh L vẫn vắng mặt không có lý do, nên xét xử vắng mặt anh Ltại phiên tòa là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh L tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo luật định nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[4] Xét yêu cầu ly hôn của chị H nhận thấy: chị cho rằng cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau trong cuộc sống hàng ngày. Anh chị ly thân từ năm 2014 đến nay. Xét thấy, thời gian ly thân của anh chị đã lâu, bản thân anh chị đã tự hòa giải đoàn tụ nhưng không có kết quả, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành triệu tập anh Lưu nhiều lần để làm việc và hòa giải cho anh chị nhưng anh L vẫn vắng mặt không có lý do. Như vậy, chứng tỏ tình trạng hôn nhân của anh chị mâu thuẫn đã thật sự trầm trọng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy nên chấp nhận cho chị H được ly hôn với anh L là phù hợp.

[5] Về con chung: Khi ly hôn, chị H có nguyện vọng được nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Lê Quang Tuấn, sinh ngày 16/12/2009, cháu Lê Quang Tú, sinh ngày 02/4/2012. Xét thấy, cháu Tuấn có nguyện vọng được sống với chị H, cháu Tú hiện còn nhỏ cần có sự quan tâm chăm sóc của mẹ, hơn nữa hiện nay hai cháu đang sống với chị. Do vậy giao cháu Tuấn và cháu Tú cho chị H nuôi dưỡng là phù hợp.

Chị H không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con nên tạm miễn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh L.

[6] Về tài sản chung: Không giải quyết.

[7] Nợ chung: Không có, nên không giải quyết

[8] Về n phí: Chị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 28, Điều 35; Điều 39, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 85; Điều 89; Điều 91; Điều 92; Điều 93; Điều 94 của Luật Hôn nhân gia đình 2000 và Điều 131 của Luật Hôn nhân gia đình 2014;

- Áp dụng Pháp lệnh số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án:

-Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị được ly hôn với anh Lê Quang L

- Về con chung: Giao cháu Lê Quang Tuấn, sinh ngày 16/12/2009 và cháu Lê Quang Tú, sinh ngày 02/4/2012 cho chị Ngô Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Lê Quang L.

Anh Lê Quang L được quyền thăm non, chăm sóc con chung. Khi cần thiết anh Lê Quang L và chị Ngô Thị H được quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Ngô Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 009875 ngày 08/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc;

Chị Ngô Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, anh Lê Quang L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS H.Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã, thị trấn
- Lưu án văn;
- Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lưu Ly